

Giải pháp nào khắc phục tình trạng giải ngân vốn đầu tư XDCB chậm?

N.C.N
Hà Nội

Hàng năm, Nhà nước dành một nguồn vốn lớn cho đầu tư phát triển. Tổng nguồn vốn này của Nhà nước chiếm khoảng 50% tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội, trong đó vốn từ NSNN và trái phiếu Chính phủ khoảng 23%. Riêng năm 2006, vốn đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB) từ NSNN đã thông báo cho các dự án là khoảng 84.000 tỷ đồng và từ trái phiếu Chính phủ theo đăng ký của các bộ, địa phương là trên 16.000 tỷ đồng, số thông báo kế hoạch là 12.500 tỷ đồng. Tuy nhiên, công tác giải ngân rất đáng phải bàn.

Có một nghịch lý hiện nay trong lĩnh vực đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn Nhà nước: Một mặt, nhiều dự án không có vốn thanh toán, vẫn triển khai thực hiện, dẫn đến nợ lớn; mặt khác, có nhiều dự án đã được bố trí vốn, nhưng lại giải ngân chậm, thậm chí rất chậm, dẫn đến ứ đọng vốn.

Theo báo cáo của Kho bạc Nhà nước (KBNN), đến hết tháng 12/2006 khối lượng thực hiện vốn đầu tư XDCB từ NSNN mới đạt được 51.000 tỷ đồng, bằng 61% kế hoạch, vốn

thanh toán đạt được 56.000 tỷ đồng, bằng 66,7% kế hoạch. Số dư số vốn thanh toán cao hơn số vốn thực hiện chủ yếu là do thanh toán cho khối lượng của năm trước chuyển sang. Tình hình thanh toán vốn trái phiếu Chính phủ năm 2006 cũng rất chậm. Số vốn thực tế giải ngân 12 tháng chỉ đạt 6100 tỷ đồng, bằng 38% số đăng ký và 49% số thông báo kế hoạch.

Giải ngân chậm gây lãng phí lớn về nhiều mặt, không chỉ cho NSNN, mà còn cho cả nền kinh tế - xã hội và trực

tiếp là ảnh hưởng đến tình hình tài chính của các nhà thầu.

Nguyên nhân của tình trạng giải ngân chậm đã được đề cập nhiều và nằm ở tất cả các khâu của quy trình đầu tư, song theo chúng tôi, có mấy nguyên nhân cơ bản sau đây:

- *Một là do công tác chuẩn bị đầu tư chậm.* Tình trạng chung hiện nay là vốn chờ thủ tục. Các cơ quan không chủ động chuẩn bị sẵn sàng thủ tục đầu tư cho dự án để khi có vốn là triển khai được ngay, ngược lại, chỉ chờ đợi đến khi đã chắc chắn được bố trí vốn mới vội vã đi làm thủ tục. Trong khi đó, thủ tục đầu tư XDCB là rất phức tạp, tốn rất nhiều thời gian. Do làm gấp nên các thủ tục thường gặp nhiều sai sót, dẫn đến phải làm lại hoặc điều chỉnh lại, vừa tốn thời gian, vừa làm tăng dự toán lên cao, thậm chí rất cao (có dự án do khảo sát không kỹ, khi thi công mới phát hiện sai sót, phải khảo sát lại, lập phương án xử lý sự cố và điều chỉnh tăng dự toán).

- *Hai là do giải phóng mặt bằng chậm.* Tình trạng dự án không triển khai được do không giải phóng được mặt bằng đang trở nên phổ biến, tồn tại đã nhiều năm, gây thiệt



Dự án nằm chờ vốn, vốn nằm đợi dự án - Một nghịch lý trong lĩnh vực đầu tư XDCB hiện nay

hại rất lớn cho cả Nhà nước, nhà đầu tư và người dân. Nguyên nhân của tình trạng này rất đa dạng, nhiều khi mang tính đặc thù của từng dự án. Tuy nhiên, nguyên nhân thường gặp nhất là chính sách đền bù chưa phù hợp; người dân đòi hỏi quá cao; công tác tuyên truyền giáo dục chưa được coi trọng...

● **Ba là tổ chức thi công chậm.** Tình trạng chung nổi lên gần đây là do tốc độ tăng vốn đầu tư nhanh, nên lực lượng thi công không đáp ứng kịp, nhất là lực lượng công nhân có tay nghề cao. Bên cạnh đó, đã xuất hiện tình trạng nhà thầu không đủ năng lực, hoặc tuy có năng lực nhất định, nhưng lại nhận quá nhiều công trình, phải rải lực lượng để giữ chân công trình, nên không thể tập trung thi công dứt điểm.

● **Bốn là do nghiệm thu, thanh toán chậm.** Theo thống kê của KBNN, tính đến hết tháng 12/2006, vẫn còn 3.835 công trình, hạng mục công trình được giao kế hoạch vốn, nhưng chưa gửi hồ sơ thanh toán đến KBNN với số tiền lên tới 3.318 tỷ đồng. Bên cạnh đó, cũng có nhiều dự án đã có khối lượng hoàn thành nhưng không thanh toán được do chưa được nghiệm thu, thanh toán. Một nguyên nhân khác làm chậm tiến độ giải ngân có liên quan đến khâu thanh toán là tình trạng kéo dài thời gian thanh toán của kế hoạch vốn năm trước sang năm sau (mỗi năm khoảng 4000 - 5000 tỷ đồng), nghĩa là quý I của năm sau chỉ dùng để thanh toán vốn cho kế hoạch năm trước.

● **Năm là do công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan chủ quản đầu tư (các bộ, địa phương) chưa sát sao, kiên quyết.** Điều này thể hiện ngay từ khâu phân bổ và giao kế hoạch vốn: Luật NSNN quy định khâu này phải xong trước 31/12 năm trước, nhưng có bộ ngành đến hết quý II, cá biệt đến hết năm kế hoạch vẫn chưa phân bổ xong. Do chưa được phân bổ vốn, nên các chủ đầu tư và các nhà thầu không dám triển khai thi công, sợ không có nguồn thanh toán. Ngoài ra, trong quá trình thực hiện, nhiều cơ quan

chủ quản đầu tư còn có tư tưởng khoán trắng cho chủ đầu tư, không có sự kiểm tra thường xuyên nhằm đôn đốc hoặc phát hiện vướng mắc để có giải pháp tháo gỡ kịp thời.

● **Sáu là do cơ chế quản lý vốn đầu tư.** Việc quản lý vốn đầu tư hiện nay vẫn mang nặng tính chất của cơ chế cũ, không phù hợp với điều kiện của nền kinh tế thị trường. Chính vì vậy, trong quá trình thực hiện đã liên tục xuất hiện những vướng mắc cần phải xử lý, và do đó, cơ chế quản lý vốn đầu tư cũng phải thay đổi liên tục. Song, sự thay đổi này luôn trong tình trạng không đồng bộ, thậm chí không nhất quán, không kịp thời, nên khó thực hiện, gây ra tình trạng chờ đợi, mất nhiều thời gian, từ đó làm chậm tiến độ giải ngân.

Phải nói rằng không có vốn để triển khai công trình cần triển khai đã là một thiệt hại lớn. Song, có vốn mà không triển khai được công trình cần triển khai thì thiệt hại còn lớn hơn gấp nhiều lần. Do đó, cần nhanh chóng có các biện pháp khắc phục tình trạng này, theo hướng:

● Khắc phục ngay tình trạng vốn chờ dự án, dự án chờ thủ tục bằng giải pháp cơ bản là xây dựng chương trình đầu tư công cộng trung hạn. Chương trình này được lập căn cứ vào nhu cầu của nền kinh tế, xã hội, có xếp theo thứ tự ưu tiên. Trên cơ sở đó sẽ chủ động cho triển khai các khâu chuẩn bị cần thiết, để hàng năm căn cứ vào khả năng nguồn vốn có thể triển khai được ngay. Trường hợp dự án nào chưa hoàn tất thủ tục, thì chuyển cho dự án tiếp theo, không để vốn chờ dự án.

● Đổi mới cơ chế quản lý vốn đầu tư phù hợp với cơ chế thị trường. Đây là biện pháp rất cần thiết bởi hiện nay, việc quản lý vốn đầu tư vẫn theo cơ chế kế hoạch hóa tập trung, theo đó, mỗi dự án đều phải lập tổng dự toán theo định mức, đơn giá quy định. Từ đó dẫn tới vướng mắc khi có sự thay đổi về giá cả trên thị trường và nguồn cung cấp vật tư, thiết bị. Hàng loạt dự án bị đình trệ chỉ vì giá nhựa đường, giá sắt thép lên cao, cả nhà thầu và chủ đầu tư phải chờ hướng

xử lý.

● **Cải cách thủ tục hành chính.** Thủ tục hành chính không chỉ thể hiện trong khâu thiết kế và ban hành các văn bản pháp quy, mà nó nằm trong mọi góc ngách, mọi thời điểm của quá trình thực hiện dự án, nhất là trong các khâu chuẩn bị đầu tư, xử lý vướng mắc trong quá trình đầu tư, nghiệm thu thanh toán. Có trường hợp sự việc xảy ra nhiều tháng, tốn nhiều văn bản giấy tờ đi lại giữa chủ đầu tư và nhà thầu mà vẫn không xử lý được, nhưng chỉ cần 2 phút trao đổi qua điện thoại, sự việc đã được khai thông. Có văn bản chỉ do cách hiểu một từ không thống nhất, hai bên phải mất hàng tháng trời tranh luận. Hoặc thậm chí, chỉ do tắc trách, việc không gửi kịp thời hồ sơ thanh toán cũng làm nguồn vốn của nhà thầu bị đọng hàng tuần...

● Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện phân bổ, giao kế hoạch vốn và thanh toán vốn đúng thời hạn quy định, quá thời hạn đó thì cắt hoặc chuyển cho đơn vị khác (Từ năm ngân sách 2006, Bộ Tài chính đã kiên quyết hơn trong việc xử lý các trường hợp phân bổ vốn chậm và thanh toán kéo dài sang năm sau, nên những hạn chế về mặt này đã bước đầu được khắc phục. Ngay trong tháng 1/2007, số các bộ, ngành phân bổ vốn đầu tư năm 2007 cho các đơn vị trực thuộc đúng thời hạn đã tăng hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2006); đảm bảo năng lực của nhà thầu và kiểm soát chặt chẽ tiến độ thi công, không để tình trạng găm công trình.

● Tăng cường sự phối hợp triển khai giữa các bộ, ngành và các địa phương trong tất cả các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện dự án đầu tư, trong đó có cả vấn đề giải phóng mặt bằng, khai thác nguyên vật liệu, công bố mặt bằng giá v.v... Vừa qua Thủ tướng Chính phủ đã cho phép chuyển công tác giải phóng mặt bằng của các dự án lớn do các bộ, cơ quan trung ương quản lý trong lĩnh vực giao thông thủy lợi về cho các địa phương thực hiện thành một tiểu dự án riêng. Điều này sẽ góp phần đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng. ☀